

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG**  
**CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ HUYỆN**  
**thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng**

-----

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Chương trình số 08-CTr/TU, ngày 02/8/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Ban Chấp hành Đảng bộ huyện ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết như sau:

**I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích:** Tạo sự thống nhất về ý chí và hành động trong toàn Đảng bộ huyện, sự đồng thuận trong các tầng lớp Nhân dân để thực hiện hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp đề ra, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

**2. Yêu cầu:** Bám sát các mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, các giải pháp Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; đề cao tinh thần chủ động, sáng tạo, đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, gắn trách nhiệm của tập thể và người đứng đầu trong tổ chức thực hiện, đưa nghị quyết vào cuộc sống.

**II- MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu tổng quát:** Tăng cường xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; đẩy mạnh liên kết, huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển kinh tế – xã hội, quy tụ dân cư gắn với xây dựng nông thôn mới; tích cực ứng dụng khoa học – công nghệ vào sản xuất nông nghiệp hàng hóa; tập trung đầu tư nâng cấp đường giao thông từ trung tâm xã đến các thôn, từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng đồng bộ; chú trọng phát triển dịch vụ, du lịch gắn với bảo tồn, phát huy giá trị di tích lịch sử, văn hóa truyền thống các dân tộc và lịch sử địa phương; tăng cường quản lý tài nguyên – môi trường; đẩy mạnh cải cách hành chính, thu hút đầu tư, nâng cao chất lượng công vụ, chất lượng nguồn nhân lực; tạo sinh kế, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân, giảm nghèo bền vững; bảo đảm quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Phấn đấu xây dựng huyện Bắc Mê, đến năm 2025 phát triển về nông nghiệp hàng hóa, du lịch

gắn với xây dựng nông thôn mới; đến năm 2030 thoát khỏi huyện nghèo; đến năm 2045 là huyện phát triển khá của tỉnh.

## **2. Định hướng các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2025**

*Về kinh tế - xã hội:* (1) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội cả nhiệm kỳ đạt 5.000 tỷ đồng; (2) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 305,5 tỷ đồng; (3) Thu nhập bình quân đầu người 42 triệu đồng/người/năm; (4) Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 3,26 vạn tấn; (5) Giá trị sản phẩm thu hoạch/1 ha đất trồng cây hằng năm đạt 60 triệu đồng/năm; (6) Tỷ trọng giá trị chăn nuôi/giá trị sản xuất nông nghiệp đạt 36,5%; (7) Tỷ lệ đô thị hóa 28%; (8) Thu hút 150 nghìn lượt khách du lịch; (9) Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân 4%/năm; (10) Số xã đạt chuẩn nông thôn mới (lũy kế) 6 xã; (11) Tỷ lệ hộ dân cư được sử dụng điện sinh hoạt 99%; (12) Tỷ lệ thôn có đường ô tô đến trung tâm được cứng hóa 100%; (13) Duy trì tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1,4%; (14) Tỷ lệ lao động qua đào tạo 65%, trong đó trên 80% có việc làm sau đào tạo; (15) Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia 61,5%.

*Về môi trường:* (16) Tỷ lệ che phủ rừng 63,5%; (17) Tỷ lệ sử dụng nước hợp vệ sinh của cư dân trung tâm thị trấn 100%, nông thôn 96%; (18) Khu vực trung tâm thị trấn thực hiện tốt việc thu gom, xử lý chất thải sinh hoạt 99%; trung tâm các xã 95%.

*Về xây dựng Đảng, an ninh trật tự:* (19) Hằng năm, trên 95% tổ chức cơ sở Đảng xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; (20) Trên 95% đảng viên xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; (21) Trên 95% xã, thị trấn, cơ quan đạt chuẩn an toàn về an ninh trật tự.

## **III - NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM**

### **1. Tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng**

Các cấp ủy, tổ chức Đảng lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, hiệu quả công tác nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; đặc biệt là những nội dung cơ bản, những điểm mới trong các văn kiện Đại hội.

Việc xây dựng Chương trình hành động của các cấp ủy, cơ quan, đơn vị thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng phải gắn với Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ X, các Chương trình hành động thực hiện nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2020-2025 theo chức năng, nhiệm vụ, phù hợp với đặc điểm tình hình và điều kiện thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị, thể hiện sự quyết tâm, sáng tạo và bảo đảm tính khả thi, thiết thực, hiệu quả. Kết quả thực hiện chương trình hành động là cơ sở quan trọng để kiểm điểm, đánh giá tập thể cấp uỷ, chính quyền, cơ quan, đơn vị hằng năm và cả nhiệm kỳ.

Tổ chức các phong trào thi đua 5 năm và hằng năm; xây dựng phong trào thi đua sâu rộng trên tất cả các lĩnh vực, nhất là trong lao động sản xuất, gắn với nhiệm vụ chính trị; động viên cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động tích cực tham gia; kịp thời nhân rộng các điển hình tiên tiến; cô vũ, động viên cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang và Nhân dân trong huyện phát huy tinh thần yêu nước, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ X đề ra, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

## **2. Thực hiện ba đột phá chiến lược của Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng**

*2.1. Hoàn thiện thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Hoàn thiện đồng bộ, có chất lượng và tổ chức thực hiện tốt hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế, thúc đẩy đổi mới sáng tạo; huy động, quản lý và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền hợp lý, hiệu quả, đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát.*

2.1.1. Đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng kết hợp hiệu quả phát triển chiều rộng với chiều sâu, chú trọng phát triển chiều sâu trên cơ sở nâng cao năng suất lao động, ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ, đổi mới và sáng tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát huy tiềm năng, lợi thế của huyện. Tập trung nâng cao chất lượng tăng trưởng, cơ cấu lại ngành nông nghiệp; đẩy mạnh tổ chức lại sản xuất cho nông dân theo hướng tăng cường liên kết, ứng dụng khoa học - kỹ thuật, công nghệ thông tin, nâng cao năng suất lao động, sản xuất theo chuỗi giá trị. Mở rộng thương mại, cải thiện môi trường đầu tư, thu hút các dự án đầu tư, nhất là các lĩnh vực huyện có thế mạnh theo hướng phát triển bền vững.

2.1.2. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhất là khó khăn về đất đai; khuyến khích, thu hút liên kết đầu tư trong sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản hàng hóa theo chuỗi giá trị (*từ sản xuất – chế biến và tiêu thụ sản phẩm*), hình thành các sản phẩm hàng hóa chủ lực từ tinh dầu hồi, tinh bột nghệ, thịt trâu bò, lợn đen, cá đặc sản, rượu ngô men lá, gạo chất lượng cao và các sản phẩm chế biến từ gạo, chè cổ thụ... Tăng cường xúc tiến đầu tư, quảng bá và xây dựng sản phẩm hàng hóa theo tiêu chuẩn sản phẩm OCOP; duy trì, nâng cấp sao 05 sản phẩm đã được công nhận và phấn đấu mỗi xã có thêm ít nhất 1 sản phẩm đạt từ 3 sao trở lên.

2.1.3. Đa dạng hóa phương thức huy động nguồn lực, xây dựng cơ chế khuyến khích, tạo môi trường thuận lợi thu hút đầu tư của các thành phần

kinh tế, các doanh nghiệp trong và ngoài huyện, nguồn vốn nhân rồi trong Nhân dân đầu tư phát triển hạ tầng du lịch, nâng cao chất lượng dịch vụ, đa dạng hóa sản phẩm du lịch; đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững; đẩy mạnh phát triển kinh tế hộ gia đình, cải tạo vườn tạp, hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp.

2.1.4. Tăng cường công tác quản lý, khai thác, phát triển các nguồn thu, chống thất thu gắn với nuôi dưỡng nguồn thu có tính bền vững. Quản lý, điều hành chi ngân sách chặt chẽ, đúng quy định, tập trung nguồn lực cho các nhiệm vụ trọng yếu. Tập trung huy động vốn, mở rộng tín dụng; thực hiện tốt việc kêu gọi xã hội hóa đầu tư các công trình Nhà nước và Nhân dân cùng làm, nhất là trong lĩnh vực giao thông, giáo dục, y tế... Tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế tham gia phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội.

2.1.5. Nâng cao chất lượng, hiệu quả cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; đổi mới hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã điện tử, liên thông, hiện đại, đủ năng lực tạo chuyển biến, đổi mới căn bản về thủ tục hành chính. Phần đầu là một trong 05 địa phương đạt thứ hạng cao nhất về chỉ số cải cách hành chính của tỉnh hàng năm.

*2.2. Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; ưu tiên phát triển nguồn nhân lực cho công tác lãnh đạo, quản lý và các lĩnh vực then chốt trên cơ sở nâng cao, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện, cơ bản về chất lượng giáo dục, đào tạo gắn với cơ chế tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ nhân tài, đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng và phát triển mạnh khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo.*

2.2.1 Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ chủ chốt bảo đảm đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, có tính kế thừa, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; chú trọng phát hiện sớm để quy hoạch, bồi dưỡng, đào tạo, bố trí cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số ở các cấp, đảm bảo tỷ lệ cán bộ phù hợp với tỷ lệ dân số là người dân tộc thiểu số ở từng xã, thị trấn. Đổi mới phương pháp đánh giá cán bộ; thực hiện tốt các chính sách cán bộ, tạo điều kiện để cán bộ tu dưỡng, rèn luyện và trưởng thành.

2.2.2. Ưu tiên nguồn lực cho phát triển giáo dục - đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực: Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại mạng lưới, quy mô trường, lớp theo hướng tăng quy mô, giảm đầu mối; sáp nhập điểm trường đưa học sinh về trường chính; phát triển và nâng cao chất lượng các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú, hình thành trường chất lượng cao. Thực hiện tốt việc giáo dục kỹ năng sống, truyền dạy văn hóa truyền thống và lịch sử địa phương trong các nhà trường, chú trọng phát huy giá trị di tích lịch sử đối với công tác giáo dục truyền thống cách mạng. Phần đầu, 100% các cơ sở

giáo dục được trang bị đầy đủ trang thiết bị dạy học; 100% cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên đạt trình độ chuẩn; duy trì tỷ lệ học sinh 6 - 14 tuổi đến trường đạt 99% trở lên.

2.3. *Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại cả về kinh tế và xã hội; ưu tiên phát triển một số công trình trọng điểm quốc gia về giao thông, thích ứng với biến đổi khí hậu; chú trọng phát triển hạ tầng thông tin, viễn thông, tạo nền tảng chuyển đổi số quốc gia, từng bước phát triển kinh tế số, xã hội số.*

2.3.1. Tập trung hoàn thiện quy hoạch kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông nông thôn. Phối hợp tốt với các sở, ngành chuyên môn của tỉnh đề xuất với cấp trên đầu tư nâng cấp quốc lộ 34, 280, tỉnh lộ 176b và tuyến đường đi trung tâm các xã. Ưu tiên nguồn lực thực hiện cứng hóa các tuyến đường từ trung tâm xã đến trung tâm các thôn; nâng cấp hoặc mở mới đường kết nối với địa bàn giáp ranh, kết nối phát triển vùng, đường liên xã, liên thôn; từng bước cứng hoá đường nội thôn và đường từ trung tâm thôn đến các xóm; đầu tư, nâng cấp nhà văn hóa, hệ thống cấp nước sinh hoạt, xử lý rác thải... tại trung tâm các xã, nhất là các xã nông thôn mới, xã phát triển toàn diện. Huy động xã hội hóa gắn với lồng ghép các nguồn vốn đầu tư kết cấu hạ tầng kết nối các cụm dân cư bị chia cắt (*cầu dân sinh, cầu treo, đường bê tông...*) và công trình phúc lợi thiết yếu ở các thôn vùng khó khăn. Hoàn thiện hệ thống điện, gắn với bảo đảm vận hành an toàn, nâng cấp các trạm biến áp, đường dây 0,4 kv tại các thôn, bảo đảm 100% các thôn được kéo điện lưới quốc gia.

2.3.2. Huy động các nguồn lực tiếp tục đầu tư phát triển thị trấn Yên Phú sang bờ Nam sông Gâm và hoàn thiện, duy trì, nâng cao tiêu chí đô thị loại V; đồng thời xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện đạt các tiêu chí đô thị loại IV vào năm 2030. Thực hiện tốt công tác quản lý xây dựng đô thị theo quy hoạch; xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa đô thị; xây dựng tổ dân phố, tuyến phố văn minh.

2.3.3. Tiếp tục duy trì, phát triển hoàn thiện hệ thống thông tin cơ sở có ứng dụng công nghệ thông tin, viễn thông, internet. Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn nhằm chủ động tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4; trong đó chuyển đổi tổng thể và toàn diện từ cơ quan nhà nước, đến người dân, doanh nghiệp về cách sống, cách làm việc, phương thức sản xuất và tiêu thụ dựa trên công nghệ số.

2.3.4. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp uỷ, chính quyền về vai trò của khoa học và công nghệ; tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động Hội đồng khoa học và công nghệ cấp huyện; ưu tiên chuyển giao khoa học công nghệ trong các lĩnh vực: Sản xuất nông nghiệp, chế biến nông sản, dược liệu, thương mại, dịch vụ, du lịch.

### **3. Thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng**

*3.1. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và hệ thống chính trị toàn diện, trong sạch, vững mạnh. Đổi mới phương thức lãnh đạo; xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, "lợi ích nhóm", những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ. Xây dựng đội ngũ đảng viên và cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Củng cố lòng tin, sự gắn bó của nhân dân với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa.*

3.1.1. Nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ trí tuệ, tính chiến đấu của toàn Đảng bộ và của mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Chú trọng nâng cao năng lực lãnh đạo cụ thể hóa triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và các chỉ thị, nghị quyết của Đảng; nâng cao chất lượng tổng kết thực tiễn và nghiên cứu lý luận.

3.1.2. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác học tập, quán triệt và tuyên truyền thực hiện nghị quyết của Đảng; nêu cao vai trò của người đứng đầu cấp ủy trong trực tiếp truyền đạt nghị quyết; tăng cường tổ chức hội nghị trực tuyến bảo đảm truyền đạt kịp thời, sâu rộng tới cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Làm tốt công tác thông tin hai chiều, chủ động nắm và thực hiện tốt công tác định hướng dư luận xã hội, kịp thời xử lý dứt điểm các biểu hiện phức tạp nảy sinh. Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết và thường xuyên đấu tranh phê phán, phản bác những quan điểm sai trái, thù địch, những thông tin xấu độc trên Internet và mạng xã hội.

3.1.3. Thực hiện sâu rộng, thường xuyên, hiệu quả Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “*về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” gắn với 8 lời Bác Hồ căn dặn Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc tỉnh Hà Giang, Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; chủ động đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống “*Tự diễn biến*”, “*Tự chuyển hoá*” trong nội bộ; xử lý nghiêm những cá nhân vi phạm để phòng ngừa, răn đe, cảnh báo, giúp cán bộ, đảng viên tích cực tu dưỡng, rèn luyện đạo đức thường xuyên, liên tục.

3.1.4. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng; chất

lượng công tác kết nạp gắn với tăng cường quản lý đội ngũ đảng viên, đưa những đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng; phấn đấu hằng năm kết nạp mới 100 đảng viên trở lên. Thực hiện tốt việc phân công đảng viên tại chỗ giữ các chức danh chủ chốt ở thôn, tổ dân phố.

3.1.5. Các cấp ủy, tổ chức Đảng, Ủy ban kiểm tra các cấp tiếp tục nâng cao trách nhiệm, thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát. Chủ động ban hành chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hằng năm có trọng tâm, trọng điểm, sát tình hình. Tập trung kiểm tra, giám sát các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tăng cường kiểm tra có dấu hiệu vi phạm để cảnh báo, phòng ngừa, xử lý kịp thời, đúng quy định. Quan tâm kiện toàn bộ máy tổ chức và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra các cấp, bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3.1.6. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động về công tác dân vận của cấp ủy Đảng, hệ thống chính trị; đổi mới công tác dân vận theo hướng thiết thực, với cách làm sáng tạo, hiệu quả, phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết các dân tộc trong thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp đề ra. Quan tâm chăm lo đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận các cấp.

3.1.7. Đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức Đảng, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trọng tâm, trọng điểm; đổi mới tư duy, cải tiến phương pháp công tác, nâng cao trách nhiệm, tính năng động sáng tạo của từng cấp ủy, tổ chức Đảng và đảng viên. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách thủ tục trong Đảng, nâng cao chất lượng các cuộc họp, hội nghị; đổi mới việc ban hành nghị quyết, chương trình hành động... Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, đảm bảo phối hợp chặt chẽ, hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương.

3.1.8. Xây dựng chính quyền gần dân, sát dân; tinh gọn bộ máy, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, trọng tâm là: Nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân từ huyện đến cơ sở; chú trọng đổi mới nội dung và nâng cao chất lượng các kỳ họp, hoạt động giám sát, tiếp xúc cử tri, chất vấn và trả lời chất vấn. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành của Ủy ban nhân dân các cấp trên các lĩnh vực, nhất là về năng lực cụ thể hóa, tổ chức triển khai thực hiện chủ trương, nghị quyết; sâu sát cơ sở, nắm bắt chính xác tình hình để điều chỉnh bổ sung nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

3.1.9. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động, hướng mạnh về cơ sở thông qua phát huy tốt vai trò chủ trì, thống nhất phối hợp hành động của Mặt trận Tổ

quốc với các tổ chức thành viên, với chính quyền. Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn và tổ chức cho Nhân dân chủ động thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm cấp ủy giao và phong trào “*Mỗi tuần một việc*” trong xây dựng nông thôn mới gắn với các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, tham gia phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh.

*3.2. Tập trung kiểm soát đại dịch COVID-19, tiêm chủng đại trà vắc-xin COVID-19 cho cộng đồng; phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội, đổi mới mạnh mẽ mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển phù hợp với nền kinh tế thị trường đầy đủ, hiện đại, hội nhập; phát triển đồng bộ và tạo ra sự liên kết giữa các khu vực, các vùng, các thành phần kinh tế, các loại hình sản xuất kinh doanh; có chính sách hỗ trợ hiệu quả doanh nghiệp trong nông nghiệp; đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo; thực hiện chuyển đổi số, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế; tăng cường thi hành pháp luật; khắc phục những điểm nghẽn cản trở sự phát triển.*

3.2.1. Triển khai nghiêm túc, hiệu quả các biện pháp phòng, chống và giảm thiểu thiệt hại do đại dịch Covid-19; đề cao cảnh giác, tuyệt đối không lơ là, chủ quan trước nguy cơ dịch bệnh; tổ chức tiêm chủng vắc-xin Covid-19 theo đúng thứ tự ưu tiên, hướng tới tiêm chủng đại trà vắc-xin Covid-19 cho cộng đồng, đảm bảo an toàn tuyệt đối; tăng cường kêu gọi, xã hội hóa công tác phòng chống dịch. Tiếp tục thực hiện “*mục tiêu kép*”, vừa phòng chống dịch bệnh hiệu quả, an toàn, vừa hỗ trợ và quyết liệt thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội; đặc biệt là thúc đẩy sản xuất kinh doanh, ổn định đời sống Nhân dân; khai thác và phát huy tốt các lợi thế của huyện về điều kiện tự nhiên, vị trí địa kinh tế - chính trị, nguồn nhân lực, kết cấu hạ tầng và tăng cường kết nối với các địa phương giáp ranh, tạo không gian phát triển.

3.2.2. Tăng cường liên kết, hợp tác với các viện khoa học, trung tâm nghiên cứu để xác định các loại cây trồng, vật nuôi phù hợp với điều kiện thực tiễn, có chất lượng tốt, giá trị kinh tế cao và quy hoạch, từng bước hình thành, phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung theo tiêu chuẩn VietGAP, GAP; liên kết phát triển cây dược liệu mới tại các xã có điều kiện; sản xuất một số sản phẩm chè đặc hữu, giá trị cao.

3.2.3. Quy hoạch vùng chăn nuôi, khuyến khích phát triển chăn nuôi tập trung theo hướng trang trại, gia trại gắn thực hiện tốt công tác thú y và bảo vệ môi trường; mở rộng diện tích trồng cỏ chăn nuôi theo hướng thâm canh gắn với chế biến. Thực hiện tốt việc liên kết với các đơn vị, doanh



nghiệp thu mua, chế biến, tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi; đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ gia súc tập trung.

3.2.4. Bảo vệ tốt diện tích rừng tự nhiên hiện có, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý bảo vệ và phát triển rừng. Tập trung trồng rừng sản xuất theo hướng thâm canh, phấn đấu trồng mới 3.500 ha rừng kinh tế bằng giống tốt, có giá trị kinh tế cao; định hướng, khuyến khích Nhân dân phát triển rừng sản xuất theo tiêu chuẩn quản lý rừng bền vững; thực hiện tốt công tác khoanh nuôi tái sinh, phục hồi rừng tự nhiên, rừng đầu nguồn để nâng cao giá trị đa dạng sinh học; bảo tồn, phát triển một số loài cây lâm nghiệp bản địa (*Đinh, Chò Chỉ, Lát, Téch*).

3.2.5. Tiếp tục khuyến khích, hỗ trợ đầu tư phát triển nuôi trồng thủy sản ở các xã Thượng Tân, Yên Phong có diện tích mặt nước lòng hồ thủy điện (*nuôi cá lồng*) và các xã có diện tích ao nuôi lớn, với các giống đặc sản của địa phương (*Bống, Dằm Xanh, Anh Vũ...*). Hỗ trợ thành lập các hợp tác xã nuôi trồng thủy sản gắn với chế biến, hình thành các sản phẩm từ cá.

3.2.6. Thực hiện rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch xây dựng nông thôn mới; phấn đấu đến năm 2025, có thêm 3 xã công nhận đạt các tiêu chí nông thôn mới; các xã Yên Định, Yên Phong duy trì, nâng cao chất lượng 19 tiêu chí; xã Minh Ngọc hoàn thành các tiêu chí nâng cao; các xã còn lại có ít nhất 01 thôn đạt các tiêu chí nông thôn mới; xã Phiêng Luông hoàn thiện và nâng cao các tiêu chí phát triển toàn diện; 100% hộ dân đang cư trú phân tán rải rác trong rừng đặc dụng, các khu vực xa xôi, hẻo lánh, nơi có nguy cơ xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở đất được di dời, bố trí về sinh sống tập trung tại trung tâm các thôn, xã theo quy hoạch...

3.2.7. Duy trì hoạt động công nghiệp, phát triển thủ công nghiệp gắn với bảo vệ môi trường; phối hợp tạo điều kiện cho các điểm khai thác, chế biến khoáng sản, nhà máy thủy điện hoạt động có hiệu quả gắn với bảo đảm môi trường. Phát triển các cơ sở chế biến nguồn nguyên liệu sẵn có gắn với phát triển hợp lý nguồn nguyên liệu tại địa bàn, nhất là các nguyên liệu từ sản phẩm nông, lâm nghiệp; khuyến khích đầu tư, khôi phục, phát triển nghề thủ công truyền thống của địa phương.

3.2.8. Thực hiện rà soát, tạo quỹ đất để ưu tiên phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch; triển khai linh hoạt cơ chế khuyến khích thu hút đầu tư phát triển các khu du lịch, hệ thống nhà hàng, cơ sở lưu trú chất lượng cao, trung tâm thương mại, siêu thị mini đáp ứng nhu cầu mua sắm của Nhân dân và du khách; từng bước triển khai các giải pháp phát triển thương mại điện tử; đầu tư nâng cấp, mở rộng chợ thương mại, gia súc tại các xã. Lồng ghép các nguồn vốn, kết hợp với xã hội hóa để đầu tư xây dựng mới, nâng cấp các điểm dừng chân, tham quan, làng văn hóa du lịch cộng đồng. Quy hoạch xây dựng trung tâm thôn Pắc Mìa, Pắc Sáp thị trấn Yên Phú và một phần của thôn

Đồn Điền xã Yên Cường theo hướng đô thị thương mại, du lịch văn hóa dân tộc, lịch sử. Nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch; tuyên truyền, quảng bá, thu hút đầu tư, phát huy vai trò của cộng đồng để phát triển du lịch, dịch vụ; phát triển và khai thác có hiệu quả các hoạt động dịch vụ vận tải hàng hóa, hành khách, dịch vụ du lịch trên sông Gâm và lòng hồ thủy điện Tuyên Quang. Tạo điều kiện phát triển mở rộng khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp tại xã Yên Định; hình thành các doanh nghiệp, hợp tác xã làm du lịch gắn với các sản phẩm du lịch đặc hữu, tạo điểm nhấn thu hút khách du lịch đến với huyện.

*3.3. Giữ vững độc lập, tự chủ, tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế; tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, một số lực lượng tiến thẳng lên hiện đại, tạo tiền đề vững chắc phân đầu năm 2030 xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; kiên quyết, kiên trì bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, vùng trời; giữ vững môi trường hoà bình, ổn định để phát triển.*

3.3.1. Mở rộng và tăng cường mối quan hệ hợp tác với các huyện, thành phố trong và ngoài tỉnh; các trường đại học, cơ sở nghiên cứu khoa học. Tiếp tục thực hiện tốt biên bản hợp tác với huyện Nà Pô, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc; quy chế phối hợp với Trường Cao đẳng Than – Khoáng sản Việt Nam; quy chế phối hợp với Báo Hà Giang và Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh. Chú trọng đổi mới nội dung, phương pháp, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền đối ngoại; bồi dưỡng, nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ chủ chốt và cán bộ trực tiếp tham mưu về công tác đối ngoại.

3.3.2. Quán triệt sâu sắc và thực hiện tốt quan điểm, tư tưởng chỉ đạo của Đảng về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; gắn nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc; ưu tiên nguồn ngân sách đầu tư xây dựng các hạng mục công trình trong khu vực phòng thủ, thao trường huyện và nhà làm việc Công an, Quân sự tại 100% xã, thị trấn. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

3.3.3. Tiếp tục xây dựng, củng cố vững chắc thể trận an ninh nhân dân gắn với thể trận quốc phòng toàn dân. Tăng cường hiệu lực quản lý Nhà nước về an ninh trật tự, đảm bảo an ninh dân tộc – tôn giáo, an ninh trật tự khu vực địa bàn giáp ranh, không để các tổ chức bất hợp pháp, tà đạo, đạo lạ tác động, ảnh hưởng vào địa bàn, các hoạt động tranh chấp, khiếu kiện phức tạp và tạo điều kiện thuận lợi thu hút đầu tư, kết nối phát triển; làm tốt công tác phòng ngừa xã hội, kiềm chế sự gia tăng của tội phạm, các tai, tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Quy chế phối hợp giữa các lực lượng của huyện với các địa bàn giáp ranh về công tác đảm bảo an ninh trật

tự; tăng cường công tác nắm tình hình, trao đổi thông tin, phối hợp giải quyết các vụ việc liên quan đến an ninh trật tự, đấu tranh phòng chống tội phạm, điều tra giải quyết kịp thời các vụ án xảy ra ở khu vực giáp ranh.

*3.4. Khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; phát huy giá trị văn hoá, sức mạnh con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, hội nhập quốc tế; có chính sách cụ thể phát triển văn hóa đồng bào dân tộc thiểu số; thực hiện tốt chính sách xã hội, bảo đảm an ninh xã hội, an ninh con người, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong quản lý phát triển xã hội, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân*

3.4.1. Bảo tồn, phát huy giá trị di tích lịch sử, bản sắc văn hóa truyền thống các dân tộc; phát triển thể dục, thể thao và thông tin truyền thông; duy trì tổ chức và nâng tầm các hoạt động văn hóa, đặc biệt là các lễ hội truyền thống; triển khai có hiệu quả cuộc vận động xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, xóa bỏ những hủ tục trong việc cưới, việc tang. Đẩy mạnh xã hội hóa trong việc đầu tư, tu bổ, tôn tạo và phát huy các di tích lịch sử, di tích khảo cổ học, bản sắc văn hóa truyền thống các dân tộc; phối hợp thực hiện tôn tạo Căng Bắc Mê, kiến nghị thực hiện nâng cấp đường và các công trình nhằm khai thác giá trị hang Đán Cúm, Nà Chảo; tập trung phát triển làng văn hóa du lịch tiêu biểu gắn với xây dựng nông thôn mới, phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động của các làng văn hóa du lịch cộng đồng Homestay dân tộc Tày, Mông, Dao, Pu Péo... Khảo sát, bảo vệ các hang động hiện có, phục vụ nghiên cứu khoa học, du lịch cộng đồng, sinh thái và trải nghiệm. Huy động nguồn lực xã hội hóa phát triển thiết chế văn hóa, thông tin cơ sở; phấn đấu, 100% số thôn có nhà văn hóa kiên cố (*đầu tư mới 16 nhà văn hóa kiên cố; nâng cấp 29 nhà văn hóa chưa kiên cố*), 100% xã và 80% thôn, tổ có sân vận động; 70% hộ gia đình đạt tiêu chuẩn văn hóa; 64% số thôn, tổ dân phố đạt văn hóa và 90% cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa; 100% hộ dân cư được xem truyền hình và nghe đài phát thanh.

3.4.2. Phát triển y tế, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân: Quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ y tế bảo đảm về tinh thần trách nhiệm, y đức; từng bước bố trí đủ Bác sỹ cho tuyến y tế cơ sở. Đầu tư Bệnh viện Đa khoa huyện sang bờ Nam sông Gâm để đạt tiêu chuẩn Bệnh viện đa khoa khu vực. Duy trì bền vững kết quả đạt được bộ tiêu chí quốc gia về y tế tại 13/13 xã, thị trấn; chú trọng công tác y tế dự phòng và truyền thông, giáo dục sức khỏe, an toàn vệ sinh thực phẩm. Thực hiện tốt chính sách dân số và phát triển, nâng cao chất lượng dân số, giảm tỷ lệ tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, sinh con thứ 3 trở lên.

3.4.3. Thực hiện có hiệu quả tiến bộ và công bằng xã hội, lao động, việc làm và bảo đảm an sinh xã hội; triển khai đồng bộ hiệu quả chương trình

mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số, giai đoạn 2020 - 2025; các chương trình, dự án xóa đói, giảm nghèo. Tập trung giải quyết tốt vấn đề việc làm cho người lao động, nhất là lao động hộ nghèo, lao động là thanh niên người dân tộc thiểu số; kết hợp chặt chẽ giữa dạy nghề và giải quyết việc làm, quan tâm đào tạo lao động phục vụ nhu cầu xuất khẩu lao động, nhất là tại các thị trường lao động chất lượng cao; phấn đấu trung bình hằng năm dạy nghề ngắn hạn cho trên 1.300 lao động; tư vấn, giới thiệu việc làm cho trên 1.000 lao động (*lao động ngoài tỉnh và xuất khẩu trên 350 lao động*). Bảo đảm các chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, dân tộc, tôn giáo; tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình hỗ trợ xây dựng nhà ở kiên cố cho người có công, người nghèo.

*3.5. Hoàn thiện đồng bộ hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách nhằm phát huy mạnh mẽ dân chủ xã hội chủ nghĩa, quyền làm chủ của Nhân dân; đồng thời xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong sạch, vững mạnh; cải cách tư pháp, tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội; tăng cường đại đoàn kết toàn dân tộc.*

3.5.1. Nâng cao chất lượng tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân; chất lượng hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án đảm bảo đúng pháp luật.

3.5.2. Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của các cơ quan khối nội chính, tư pháp; triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, giải pháp về cải cách tư pháp; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, thanh tra của chính quyền, giám sát của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân để nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

*3.6. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hợp lý, hiệu quả đất đai, tài nguyên; bảo vệ, cải thiện môi trường; chủ động, tích cực triển khai các giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu, thiên tai khắc nghiệt.*

3.6.1. Quản lý chặt chẽ tài nguyên, môi trường; nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng các nguồn tài nguyên theo đúng quy định; rà soát, điều chỉnh quy hoạch lĩnh vực đất đai, tài nguyên thuộc cấp huyện và chủ động đề xuất với cấp trên kịp thời điều chỉnh, bổ sung các quy hoạch, kế hoạch cho phù hợp với điều kiện phát triển của địa phương; giải quyết dứt điểm những sai sót trong việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất còn tồn đọng; kiên quyết xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, môi trường. Phát huy có hiệu quả, chất lượng công năng hệ thống xử lý rác thải tại trung tâm huyện; hoàn thiện quy hoạch các khu thu gom rác thải và từng bước xây dựng hệ thống xử lý rác thải, nước thải, thành

lập các tổ tự quản về cấp nước và vệ sinh môi trường tại trung tâm các xã có điều kiện.

3.6.2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục phổ biến kiến thức, kinh nghiệm xây dựng năng lực, kỹ năng phòng tránh thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu cho Nhân dân. Xây dựng và thực hiện tốt các kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; đầu tư xây dựng các công trình phòng, chống, hạn chế tác động, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai.

### **III - TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Cấp ủy, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở chỉ đạo tuyên truyền, quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Chương trình hành động này; đồng thời xây dựng chương trình hành động cụ thể, thiết thực, sát đúng với tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị.

2. Giao Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động này; xác định rõ những việc phải làm, những mục tiêu cần đạt, thời gian hoàn thành và phân công rõ trách nhiệm trong tổ chức thực hiện từng nội dung công việc để nhanh chóng đưa Nghị quyết vào cuộc sống.

3. Giao Văn Phòng Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các Ban xây dựng Đảng Huyện theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Chương trình này, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

#### Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các Ban xây dựng Đảng Tỉnh ủy,
- Đồng chí Chúng Thị Chiên, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,  
Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh,
- Hội đồng nhân dân huyện,
- Ủy ban nhân dân huyện,
- Các ban xây dựng Đảng Huyện ủy,
- Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện,
- Các chi, Đảng bộ trực thuộc,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng Huyện ủy,
- Lưu Văn Phòng Huyện ủy.

**T/M HUYỆN ỦY  
BÍ THƯ**

**Bùi Văn Tuấn**

**CÁC NGHỊ QUYẾT CHUYÊN ĐỀ, CHƯƠNG TRÌNH CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ HUYỆN BAN HÀNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG**

*(kèm theo Chương trình hành động số 20-CTr/HU, ngày 30/9/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng)*

-----

STT	DANH MỤC	Cơ quan tham mưu	Thời gian ban hành	Thời gian sơ kết	Thời gian tổng kết
<b>I</b>	<b>CÔNG TÁC XÂY DỰNG, CHỈNH ĐÓN ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ</b>				
1	Nghị quyết về tăng cường xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh gắn với nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ các cấp giai đoạn 2021-2025	Ban Tổ chức Huyện ủy	Quý III/2021	Quý III/2023	Quý I/2025
<b>II</b>	<b>PHÁT TRIỂN KINH TẾ</b>				
1	Nghị quyết về Quy hoạch, sắp xếp ổn định dân cư gắn với xây dựng Nông thôn mới, giai đoạn 2021-2025	Ủy ban nhân dân huyện	Quý I/2021	Quý I/2023	Quý IV/2024
2	Nghị quyết về phát triển chăn nuôi hàng hóa, giai đoạn 2021-2025	Ủy ban nhân dân huyện	Quý I/2021	Quý I/2023	Quý IV/2024
3	Nghị quyết về trồng rừng kinh tế gắn với phát triển cây dược liệu, giai đoạn 2021-2025	Ủy ban nhân dân huyện	Quý I/2021	Quý I/2023	Quý IV/2024
4	Nghị quyết về thu hút đầu tư phát triển nông nghiệp, du lịch và dịch vụ, giai đoạn 2021-2025	Ủy ban nhân dân huyện	Quý I/2021	Quý I/2023	Quý IV/2024
5	Nghị quyết về xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông, giai đoạn 2021-2025	Ủy ban nhân dân huyện	Quý I/2021	Quý I/2023	Quý IV/2024
6	Chương trình thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 01/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn hộ để tạo sinh kế cho người dân, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025	Ủy ban nhân dân huyện	Quý I/2021	Quý I/2023	Quý IV/2024

STT	DANH MỤC	Cơ quan tham mưu	Thời gian ban hành	Thời gian sơ kết	Thời gian tổng kết
<b>III</b>	<b>PHÁT TRIỂN VĂN HÓA - XÃ HỘI</b>				
1	Nghị quyết về tạo sinh kế cho người dân và giảm nghèo bền vững, giai đoạn 2021-2025	Ủy ban nhân dân huyện	Quý I/2021	Quý I/2023	Quý IV/2024
2	Nghị quyết về phát triển Du lịch – Dịch vụ gắn với bảo tồn, phát huy giá trị di tích lịch sử, Văn hóa truyền thống các dân tộc và lịch sử địa phương, giai đoạn 2021-2025	Ủy ban nhân dân huyện	Quý I/2021	Quý I/2023	Quý IV/2024
<b>IV</b>	<b>QUỐC PHÒNG, AN NINH, ĐỐI NGOẠI</b>				
1	Nghị quyết lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh 02 năm (2021 - 2022; 2023 - 2024; 2025 - 2026)	Ủy ban nhân dân huyện	Tháng 01/2021, 2023, 2025	Tháng 01/2022, 1/2024	Quý IV/2024

**CÁC NGHỊ QUYẾT CHUYÊN ĐỀ, CHƯƠNG TRÌNH CỦA BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY BAN HÀNH  
THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG**

*(kèm theo Chương trình hành động số 20-CTr/HU, ngày 30/9/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện  
thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng)*

-----

STT	DANH MỤC	Cơ quan tham mưu	Thời gian ban hành	Thời gian sơ kết	Thời gian tổng kết
<b>I</b>	<b>CÔNG TÁC XÂY DỰNG, CHỈNH ĐÓN ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ</b>				
1	Chương trình thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đổi mới công tác cán bộ, giai đoạn 2021 - 2025	Ban Tổ chức Huyện ủy	Quý III/2021	Quý III/2023	Quý I/2025
2	Kế hoạch thực hiện Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng trong Đảng bộ tỉnh	Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy	Quý I/2021	Quý I/2023	Quý IV/2024
3	Chương trình thực hiện Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh	Ban Dân vận Huyện ủy	Quý I/2021	Quý I/2023	Quý IV/2024
4	Chương trình thực hiện Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức cách mạng, lối sống đối với cán bộ, đảng viên trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021 - 2025	Ban Tuyên giáo Huyện ủy	Quý II/2021	Quý II/2023	Quý IV/2024
5	Chương trình thực hiện Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cải cách hành chính, nâng cao chất lượng công vụ giai đoạn 2021 - 2025	Ủy ban nhân dân huyện	Quý III/2021	Quý III/2023	Quý I/2025
6	Kế hoạch thực hiện Đề án của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng đảng viên giai đoạn 2021 - 2025	Ban Tổ chức Huyện ủy	Quý III/2021	Quý III/2023	Quý IV/2025
7	Kế hoạch thực hiện Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ	Ban Tổ chức Huyện ủy	Quý III/2021	Quý III/2023	Quý IV/2025



STT	DANH MỤC	Cơ quan tham mưu	Thời gian ban hành	Thời gian sơ kết	Thời gian tổng kết
8	Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ	Ban Tổ chức Huyện ủy	Quý III/2021	Quý III/2023	Quý IV/2025
9	Đề án về bồi dưỡng tạo nguồn cán bộ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, nhiệm kỳ 2025 - 2030, đảm bảo ngang tầm nhiệm vụ trong thời gian tới	Ban Tổ chức Huyện ủy	Quý III/2021	Quý III/2023	Quý IV/2025
10	Kế hoạch thực hiện Đề án của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp giai đoạn 2021 - 2026, mục tiêu đến năm 2030	Ban Tổ chức Huyện ủy	Quý III/2021	Quý III/2023	Quý IV/2025
<b>II PHÁT TRIỂN KINH TẾ</b>					
1	Chương trình thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đột phá xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông, giai đoạn 2021- 2025	Ủy ban nhân dân huyện	Quý III/2021	Quý III/2023	Quý IV/2024
2	Chương trình thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2021 - 2025	Ủy ban nhân dân huyện	Quý IV/2021	Quý IV/2023	Quý I/2025
3	Chương trình thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nông nghiệp đặc trưng, hàng hóa chất lượng cao theo chuỗi giá trị	Ủy ban nhân dân huyện	Quý II/2021	Quý III/2023	Quý IV/2024
4	Chương trình thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển lâm nghiệp, giai đoạn 2021 - 2025	Ủy ban nhân dân huyện	Quý III/2021	Quý III/2023	Quý I/2025
5	Chương trình thực hiện Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa tại trung tâm các huyện, khu trung tâm các xã, thị trấn	Ủy ban nhân dân huyện	Quý I/2021	Quý I/2023	Quý I/2025
6	Chương trình thực hiện Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển hạ tầng thương mại tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2021 - 2025	Ủy ban nhân dân huyện	Quý III/2021	Quý III/2023	Quý I/2025
7	Chương trình thực hiện Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh thu hút dự án đầu tư vào địa bàn tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2021 - 2025	Ủy ban nhân dân huyện	Quý III/2021	Quý III/2023	Quý II/2025

STT	DANH MỤC	Cơ quan tham mưu	Thời gian ban hành	Thời gian sơ kết	Thời gian tổng kết
<b>III</b>	<b>PHÁT TRIỂN VĂN HÓA - XÃ HỘI</b>				
1	Chương trình thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch Hà Giang, giai đoạn 2021 - 2025	Ủy ban nhân dân huyện	Quý III/2021	Quý I/2023	Quý III/2025
2	Chương trình thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2021 - 2025	Ủy ban nhân dân huyện	Quý I/2021	Quý I/2023	Quý I/2025
3	Chương trình thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững, đảm bảo an sinh xã hội giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh	Ủy ban nhân dân huyện	Quý IV/2021	Quý IV/2023	Quý II/2025
4	Chương trình thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa truyền thống trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021 - 2025	Ủy ban nhân dân huyện	Quý III/2021	Quý III/2023	Quý I/2025
5	Kế hoạch thực hiện Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng đào tạo nghề nghiệp gắn với giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2021 - 2025	Ủy ban nhân dân huyện	Quý I/2021	Quý I/2023	Quý IV/2024
6	Chương trình thực hiện Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng dân số trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030	Ủy ban nhân dân huyện	Quý III/2021	Quý III/2023	Quý I/2025
<b>IV</b>	<b>QUỐC PHÒNG, AN NINH, ĐỐI NGOẠI</b>				
1	Chỉ thị lãnh đạo nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương hằng năm	Ủy ban nhân dân huyện	Tháng 01 hằng năm		Tháng 11 hằng năm
2	Chỉ thị về nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự hằng năm	Ủy ban nhân dân huyện	Tháng 01 hằng năm		Tháng 11 hằng năm
3	Chỉ thị về tổ chức thực hiện nhiệm vụ diễn tập Khu vực phòng thủ huyện năm 2021	Ủy ban nhân dân huyện	Quý I/2021		Quý IV/2021